

vực nào?

+ Cho HS lên chỉ lược đồ Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ ngày nay khu vực hình thành của nước Văn Lang.

- GV nhận xét và kết luận.

- GV đưa ra khung sơ đồ (chưa điền nội dung)

- HS có nhiệm vụ đọc SGK và điền vào sơ đồ các tầng lớp: Vua, Lạc hầu, Lạc tướng, Lạc dân, nô tì sao cho phù hợp như trên bảng.

**GVNX : Hùng Vương** → **Lạc**

**hầu , Lạc tướng , Lạc dân** → **nô tì**

+ Xã hội Văn Lang có mấy tầng lớp?

+ Người đứng đầu trong nhà nước Văn Lang là ai?

- Là lạc tướng và lạc hầu , họ giúp vua cai quản đất nước. Dân thường gọi là lạc dân. Là nô tì, họ là người hầu hạ các gia đình người giàu PK.

**Hoạt động 2 : Đời sống vật chất và tinh thần của người Lạc Việt:**

- GV đưa ra khung bảng thống kê phản ánh đời sống vật chất và tinh thần của người Lạc Việt .

- GV yêu cầu HS mô tả lại bằng ngôn ngữ của mình về đời sống của người dân Lạc Việt

- GV cho HS quan sát tranh một số di vật Đông Sơn. GV giới thiệu đôi nét về các di vật đó.

Sản xuất	Ăn, uống	Mặc và trang điểm	Ở	Lễ hội
- Lúa - Khoai - Cây ăn quả	- Com, xôi - Bánh chưng	Phụ nữ dùng...	Nhà sàn - Quây ...	- Vui chơi nhảy ...

- Địa phương em còn lưu giữ những tục lệ nào của người Lạc Việt?

- GVNX và gợi ý để HS rút ra bài học.

Cả.

- 2 HS lên chỉ lược đồ.

- HS có nhiệm vụ đọc SGK & điền vào sơ đồ các giai tầng sao cho phù hợp

- Có 4 tầng lớp, đó là vua, lạc tướng và lạc hầu , lạc dân, nô tì.

- Là vua, gọi là Hùng vương.

- HS đọc kênh chữ và xem kênh hình để điền nội dung vào các cột cho hợp lí như bảng thống kê trên

- quan sát tranh một số di vật Đông Sơn.

- HS nêu

- Y/c HS nhắc lại ND bài học. <b>3. Ứng dụng - Dặn dò:</b> - Em mô tả sơ lược về cảnh thiên nhiên và đời sống của người dân nơi em ở - GVNX tiết học. Dặn HS chuẩn bị bài sau.	- HS nhắc lại ND bài học.
---	---------------------------

## Chiều - Tiết 1

### Địa lí MỘT SỐ DÂN TỘC Ở HOÀNG LIÊN SƠN

#### I. Mục tiêu:

- Nêu được tên một số dân tộc ít người ở Hoàng Liên Sơn: Thái, Mông, Dao,...
- Biết Hoàng Liên Sơn là nơi dân cư thưa thớt.
- Sử dụng được tranh ảnh để mô tả nhà sàn và trang phục của một số dân tộc ở Hoàng Liên Sơn.
- HSKG: Tại sao người dân ở HLS thường làm nhà sàn để ở để tránh ẩm thấp và thú dữ.

#### II. Chuẩn bị:

- Tranh, ảnh về nhà sàn, trang phục, lễ hội, sinh hoạt của một số dân tộc ở Hoàng Liên Sơn.

#### III. Các hoạt động dạy- học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> Cho HS nghe bài hát “ Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây</p> <p><b>2. Hình thành kiến thức mới:</b> <b>*HD1: Hoàng Liên Sơn - nơi cư trú của một số dân tộc ít người</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS đọc thông tin trong SGK .</li> <li>- Y/c HS thảo luận nhóm đôi TLCH sau: + Theo em, dân cư ở Hoàng Liên Sơn đông đúc hay thưa thớt so với đồng bằng. + Kể tên những dân tộc chính sống ở Hoàng Liên Sơn</li> <li>- Y/c HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- GVNX</li> <li>- Gọi HS đọc bảng số liệu về địa bàn cư trú chủ yếu của một số dân tộc ở Hoàng Liên Sơn</li> <li>+ Kể tên các dân tộc theo thứ tự địa bàn cư trú từ nơi thấp đến nơi cao?</li> <li>+ Phương tiện giao thông chính của người dân ở những nơi núi cao của Hoàng Liên Sơn là gì?</li> </ul> <p><b>Kết luận:</b> Dân cư ở Hoàng Liên Sơn thưa thớt chủ yếu là dân tộc ít người</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe bài hát “ Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây</li> <li>- HS đọc thông tin trong SGK .</li> <li>- HS thảo luận.</li> <li>+ Dân cư ở Hoàng Liên Sơn rất thưa thớt</li> <li>+ Dao, Mông, Thái...</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS nhắc lại ND bài học.</li> <li>- HS kể.</li> <li>+ Phương tiện giao thông chính là đi bằng ngựa hoặc đi bộ vì địa hình là núi cao, hiểm trở, chủ yếu là đường mòn.</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>

- Cho hs xem tranh ảnh về bản làng và hỏi:  
 + Bản làng thường nằm ở đâu?  
 + Bản có nhiều nhà hay ít?  
 - GVNX

**Hoạt động 2: Bản làng với nhà sàn**  
 - Gọi hs đọc mục 2 SGK  
 - Cho HS xem ảnh nhà sàn, hỏi:  
 + Đây là gì?  
 + Em thường gặp nhà sàn ở đâu?  
 + Vì sao dân tộc ít người thường ở nhà sàn?  
 + Nhà sàn được làm bằng vật liệu gì?  
 + Hiện nay nhà sàn ở đây có gì thay đổi so với trước đây?  
 - GVNX, KL

**Hoạt động 3: Chợ phiên, lễ hội, trang phục**  
 - Gọi HS đọc mục 3 SGK  
 - Cho HS thảo luận theo nhóm bàn và chia sẻ trước lớp  
 + Chợ phiên là gì? Nêu những hoạt động trong chợ phiên.

+ Kể tên một số hàng hoá bán ở chợ. Tại sao chợ lại bán nhiều hàng hoá?(dựa vào hình 3).  
 + Kể tên một số lễ hội của các dân tộc ở Hoàng Liên Sơn.

+ Lễ hội của các dân tộc ở Hoàng Liên Sơn được tổ chức vào mùa nào? Trong lễ hội có những hoạt động gì?

+ Hãy mô tả những nét đặc trưng trong trang phục người Thái, Mông, Dao?

+ Tại sao trang phục của họ lại có màu sắc sỡ?  
 - GVNX và gợi ý để HS rút ra bài học.  
 - Y/c HS nhắc lại ND bài học.

**3. Ứng dụng - Dặn dò:**  
 - GVNX tiết học. Dặn HS chuẩn bị bài sau.

- HS quan sát tranh  
 + Ở sườn núi, thung lũng  
 + Ít nhà.

- HS đọc  
 - HS quan sát tranh  
 + Nhà sàn  
 + Núi cao, nơi ở của người dân tộc  
 + HSKG: Tránh ẩm thấp và thú dữ.

- Gọi HS đọc mục 3 SGK  
 - HS thảo luận theo nhóm bàn và chia sẻ trước lớp  
 + Phiên chợ họp vào những ngày nhất định, chợ họp đông vui. Các hoạt động buôn bán là trao đổi hàng hoá, nơi giao lưu văn hoá, gặp gỡ, kết bạn của nam nữ thanh niên.  
 + Rau, củ, quả và quần áo. Vì nay là những mặt hàng mà người dân tự làm được.  
 - Ở Hoàng Liên Sơn có những lễ hội như: hội chơi núi mưa xuân, hội xuống đồng.  
 - Lễ hội của các dân tộc ở Hoàng Liên Sơn được tổ chức vào mùa xuân. Trong các lễ hội có các hoạt động: thi hát, múa sạp, ném còn  
 + Mỗi dân tộc thường có cách ăn mặc riêng, trang phục của họ mang nét riêng biệt của dân tộc mình...  
 - Vì dễ nổi bật khi đi rừng và tạo cảm giác ấm áp.

**TOÁN**  
**LUYỆN TẬP ( Tr16)**

**I. Mục tiêu:**

- Đọc, viết được các số đến lớp triệu.
- Bước đầu nhận biết được giá trị của mỗi chữ số theo vị trí của nó trong mỗi số.
- BT cần làm: Bài 1,2 bài 3 ( a,b,c) bài 4 ( a,b). HSKG làm nốt các phần còn lại.

**II. Chuẩn bị:** SGK, phiếu HT ghi ND bài 1

**II. Các hoạt động dạy - học:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động:</b> Cho HS chơi trò chơi: “Đố bạn”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em viết một số bất kì.</li> <li>- Em đố bạn đọc được số em vừa viết.</li> <li>- Em và bạn đổi vai cùng chơi.</li> </ul> <p><b>2.Thực hành kĩ năng:</b></p> <p><b>Bài 1:</b> Viết theo mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BT yêu cầu gì?</li> <li>- Cả lớp làm vào phiếu học tập.</li> <li>- Y/c HS chia sẻ KQ trước lớp.</li> <li>- GVNX</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Y/c HS đọc yêu cầu và làm bài vào vở</li> <li>- Gọi HS chia sẻ trước lớp.</li> </ul> <p style="text-align: right;">- GVNX.</p> <p><b>Bài 3:</b> Viết số</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BT yêu cầu gì?</li> <li>- Cho HS viết số vào bảng con.</li> </ul>	<p>- HS chơi trò chơi: “Đố bạn”</p> <p>- Viết theo mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài vào phiếu học tập.</li> <li>-HS chia sẻ KQ trước lớp.</li> </ul> <p>- HS đọc yêu cầu và làm bài vào vở</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>+ 32 640 507: Ba mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn năm trăm linh bảy.</li> <li>+ 8 500 658: Tám triệu năm trăm nghìn sáu trăm năm mươi tám.</li> <li>+ 830 402 960: Tám trăm ba mươi triệu bốn trăm linh hai nghìn chín trăm sáu mươi.</li> <li>+ 85 000 120:Tám mươi lăm triệu không nghìn một trăm hai mươi.</li> <li>+ 178 320 005: Một trăm bảy mươi tám triệu ba trăm hai mươi nghìn không trăm linh năm.</li> <li>+ 1 000 001: Một triệu không nghìn không trăm linh một.</li> </ul> <p>- Viết số</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS viết số vào bảng con.</li> <li>a/ 613.000.000,                    b/ 131.405.000 ,</li> </ul>

<p>- HSKG làm nhanh câu d,e.</p> <p>- GVNX</p> <p><b>Bài 4:</b></p> <p>- Y/c HS đọc yêu cầu và tự làm bài vào vở</p> <p>- Cho HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- GVNX</p> <p><b>3. Ứng dụng - Dặn dò:</b></p> <p>- GVNX tiết học. Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>c/ 512 326 103. d. 86 004 302                      e. 800 004 712</p> <p>- HS đọc yêu cầu và tự làm bài vào vở. - HS chia sẻ trước lớp.</p> <table border="1" data-bbox="890 376 1517 555"> <thead> <tr> <th>Số</th> <th>Giá trị của chữ số 5</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>715 638</td> <td>5000</td> </tr> <tr> <td>571 638</td> <td>500 000</td> </tr> <tr> <td>836 571</td> <td>500</td> </tr> </tbody> </table>	Số	Giá trị của chữ số 5	715 638	5000	571 638	500 000	836 571	500
Số	Giá trị của chữ số 5								
715 638	5000								
571 638	500 000								
836 571	500								

## THỂ DỤC

### ĐI ĐỀU. TRÒ CHƠI: “KÉO CỬA LỬA XẺ”

#### I. Mục tiêu:

- Bước đầu biết cách đi đều, đứng lại và quay sau.
- Biết cách chơi và tham gia được trò chơi đúng luật.

#### II. Địa điểm- Phương tiện- Địa điểm: Sân trường

- Phương tiện: Còi + bóng

#### III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu bài học.</li> <li>• Chấn chỉnh đội ngũ và trang phục tập luyện</li> <li>• Chơi trò chơi: “Làm theo hiệu lệnh”. + GV nhắc lại cách chơi và luật chơi + GV cho HS chơi</li> <li>• Đứng tại chỗ vỗ tay và hát</li> </ul> <p><b>2. Hình thành kiến thức mới và thực hành kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Đội hình đội ngũ.</b></li> <li>• Ôn đi đều, đứng lại, quay sau</li> <li>• Lần 1 + 2: GV điều khiển cả lớp tập</li> <li>• Lần 3 + 4: GV chia tổ tập luyện (GV đi quan sát, nhận xét và sửa chữa cho</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Lớp trưởng báo cáo sĩ số</li> <li>• HS chơi</li> <li>• Cả lớp hát + vỗ tay</li> <li>• HS ôn luyện</li> <li>• HS tập</li> <li>• HS tập, tổ trưởng điều khiển tổ mình</li> </ul>

<p>các em tập sai)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>GV tập trung cả lớp rồi cho các tổ thi đua với nhau</li> <li>GV nhận xét, biểu dương các tổ thi đua tốt</li> <li>GV cho cả lớp tập: 2 lần để củng cố (GV quan sát, sửa chữa cho những em tập sai)</li> <li><b>Trò chơi vận động.</b></li> <li>Trò chơi: “Kéo cưa lừa xẻ”. <ul style="list-style-type: none"> <li>GV tập hợp HS theo đội hình chơi</li> <li>GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi và luật chơi</li> <li>Cho HS ôn lại vận điệu 1- 2 lần</li> <li>Cho 2 HS làm mẫu</li> <li>Cho 1 tổ chơi thử</li> <li>Cho cả lớp thi đua (GV quan sát, nhận xét, biểu dương các cặp HS chơi đúng luật, nhiệt tình)</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Ứng dụng- Dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Cho HS cả lớp chạy đều nối tiếp nhau thành 1 vòng tròn kín, sau đó khép dần thành vòng tròn nhỏ.</li> <li>Cho HS thả lỏng</li> <li>GV hệ thống lại bài</li> <li>GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.</li> </ul> <p>GV giao bài tập về nhà.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các tổ thi đua trình diễn</li> <li>HS tập</li> <li>HS tập hợp</li> <li>HS đọc vận điệu</li> <li>HS lên làm mẫu</li> <li>HS chơi thử</li> <li>HS thi đua</li> <li>HS chạy</li> <li>HS thả lỏng.</li> <li>HS lắng nghe</li> </ul>
---	--

### Chính tả

#### Nghe- viết : CHÁU NGHE CÂU CHUYỆN CỦA BÀ

**I. Mục tiêu:**

- Nghe – viết và trình bày bài chính tả sạch sẽ; biết trình bày đúng các dòng thơ lục bát, các khổ thơ.

- Làm đúng bài tập (2) a .

**II. Chuẩn bị:** - bảng phụ có ghi sẵn bài tập 2a .

**III. Các hoạt động dạy học:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> Cho HS hát bài : “Bà ơi”</p> <p>- GVNX và GT tên bài</p> <p><b>2. Hình thành kiến thức mới:</b></p> <p>- Y/c HS đọc đoạn cần viết.</p> <p>- Cho HS thảo luận theo nhóm bàn CH sau:</p> <p>- Bài thơ nói lên điều gì?</p>	<p>- HS hát bài : “Bà ơi”</p> <p>- HS đọc đoạn cần viết.</p> <p>- <i>Tình thương của hai bà cháu dành cho một cụ già lớn đến mức không biết cả</i></p>